TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHONG THỔ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61/2022/QĐST-HNGĐ	*Phong Thổ, ngày 13 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2022/TLST – HNGĐ, ngày 01 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng T Y, sinh năm: 19xx.

Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Phàn P L, sinh năm: 19xx.

Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hoàng T Y và anh Phàn P L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hoàng T Y và anh Phàn P L thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Hoàng T Y và anh Phàn P L có 03 con chung tên là Phàn T T, sinh ngày ….; Phàn T P, sinh ngày ..; Phàn V C, sinh ngày …. Chị Y và anh L thỏa thuận, thống nhất giao cả 03 cháu cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Anh Phàn P L không yêu cầu chị Hoàng T Y cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Hoàng T Y và anh Phàn P L tự thỏa thuận về tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí:* Hai đương sự mỗi người phải nộp 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn tự nguyện nộp cả án phí cho bị đơn, nên tổng số tiền nguyên đơn phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Khấu trừ với số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001225, ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, nguyên đơn được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ;
- UBND xã B, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (Giấy CNĐKKH Số 213 ngày 12/8/2006);
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Triệu Trung Tá